TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2018/HS-ST
Ngày 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lữ Đình Tính
Các Hội thẩm nhân dân:
1./ Bà Trần Thị Mỹ Nhung
2./ Ông Nguyễn Đình Nghịch

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Loan. Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với:

Bị cáo*:* Nguyễn Thanh T, sinh năm 1979 tại Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn A, huyện P, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn U, sinh năm 1947 và bà bà Trần Thị Đ (Đã chết); bị cáo có vợ là Thái Thị An N và có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/10/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Dương Văn Ch, sinh năm 1968 (chết)

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1980 (Có mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 8, xã V, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.
Chỗ ở hiện nay: Thôn 19/5, xã E, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1./ Cháu Dương Thành N1, sinh năm 2006 (Có mặt)
2./ Cháu Dương Thành N2, sinh năm 2008 (Vắng mặt)

Đại diện theo pháp luật của cháu N1 và cháu N2: Chị Lê Thị G, sinh năm 1980. (Có mặt)

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 8, xã V, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Thôn 19/5, xã E, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

3./ Chị Nguyễn Thị Bích T1, sinh năm 1985. (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 17, thị trấn A, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

4./ Anh Phan Văn Đ, sinh năm 1971. (Có mặt)

Địa chỉ: Khối 8, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Những người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng:

Anh Lê Đình N3, sinh năm 1983. (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố 12, thị trấn A, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/9/2018, Nguyễn Thanh T trú tại tổ dân phố 6, thị trấn A, huyện P, tỉnh Đ điều khiển xe ô tô tải biển số 47C-101.16 chở anh Lê Đình N3 vận chuyển hàng hóa từ thị trấn A, huyện P đi thành phố H theo Quốc lộ 26 hướng huyện K đi thành phố B. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến Km 140 + 100 quốc lộ 26 thuộc địa phận thôn 14, xã H1, huyện P, tỉnh Đắk Lắk, thì gặp xe ô tô con biển số 47A-194.65 do anh Dương Văn Ch trú tại thôn 8, xã V, huyện P điều khiển đang lưu thông chạy theo chiều ở phần đường bên trái hướng thành phố B đi huyện K. Lúc này, T điều khiển xe đi sang phần đường bên trái theo chiều đi của mình thì đâm vào đầu xe ô tô của anh Ch gây tai nạn. Hậu quả anh Dương Văn Ch tử vong tại chỗ.

Tại bản kết luận pháp y tử thi số 300/PY-T.Th, ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Anh Dương Văn Ch chết do choáng chấn thương phức tạp, do tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐG ngày 25/10/2018 của Hội đồng định giá huyện P kết luận: Phần hư hỏng của xe ô tô biển số 47A-194.65 có giá trị là 30.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 907/PC09 ngày 15/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: tại hiện trường, vết phanh của xe ô tô 47C-101.16 để lại dài 12,8m trong điều kiện lúc xảy ra tai nạn đường nhựa, ướt thì tốc độ của xe ô tô biển số 47C-101.16 ngay trước khi xảy ra tai nạn là từ 31,23 km/h đến 36, 06 km/h.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đoạn đường thẳng tại Km 140 + 100, quốc lộ 26, thuộc thôn 14, xã H1, huyện P, tỉnh Đắk Lắk. Mặt đường rộng 7,4m (phần đường bên phải theo hướng huyện K đi thành phố B rộng 3,6m) được trải nhựa bê tông tương đối bằng phẳng, có vạch sơn màu trắng, đứt quãng phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, đoạn đường không có hệ thống biển báo hiệu đường bộ.

Căn cứ vào các dấu vết và phương tiện tại hiện trường, xác định vị trí va chạm đầu tiên tại điểm tương ứng với mặt đường nằm ở phần đường bên trái hướng từ huyện K đi thành phố B. Đo từ điểm va chạm đầu tiên đến mép đường bên phải hướng huyện K đi thành phố B là 5,25m.

Tại Cáo trạng số 92/CT-VKS-HS ngày 12-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T khai: Vào lúc 15 giờ ngày 14/11/2017, bị cáo điều khiển xe ô tô Biển kiểm sát 47C-101.16 chở anh Lê Đình N3 vận chuyển hàng hóa đi từ thị trấn A đi thành phố H. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 14, xã H1 thì thấy có 01 xe ô tô đang đi ngược chiều với tốc độ cao và đang đi trên phần đường trái quốc lộ 26 theo hướng thành phố B đi huyện K, cách xe của bị cáo khoảng 80 mét, bị cáo đạp thắng giảm tốc độ và điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường trái theo hướng huyện K đi thành phố B để tránh va chạm. Khi đầu xe ô tô do bị cáo điều khiển đã đi sang phần đường bên trái theo hướng huyện K đi thành phố B thì xe ô tô đi chiều ngược lại cũng đi qua phần đường bên phải theo hướng thành phố B đi huyện K. Lúc này, xe ô tô của bị cáo đã ở phần đường trái theo chiều bị cáo đi. Do khoảng cách lúc này đã gần nên đầu xe ô tô đi ngược chiều đâm vào đầu xe của bị cáo điều khiển gây tai nạn. Sau đó, bị cáo đi xuống xe thì thấy có một nam thanh niên đã tử vong, bị mắc kẹt trong xe ô tô. Thấy vậy, bị cáo dùng dây xích cột hai đầu xe ô tô lại với nhau rồi bị cáo điều khiển xe ô tô của mình lùi lại khoảng 01 mét để kéo phần đầu xe ô tô bị hư hỏng ra, để đưa người thanh niên đã tử vong ra bên ngoài nhưng không được.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm. Giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 và Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận bị cáo Nguyễn Thanh T đã bồi thường cho gia đình anh Dương Văn Ch số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), chị Nguyễn Thị Bích T1 đã hỗ trợ cho gia đình anh Dương Văn Ch 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Đối với phần hư hỏng chiếc xe mô tô biển số 47A-194.65, chị Nguyễn Thị Bích T1 đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị G (là vợ anh Dương Văn Ch) 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa, Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với phần hư hỏng của xe ô tô 47C – 101.16, chị Nguyễn Thị Bích T1 không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại xe ô tô biển kiểm sát 47A-194.65 cho bà Nguyễn Thị G (vợ anh Ch) là chủ sở hữu; trả lại xe ô tô biển kiểm sát 47C – 101.16 cho chị Nguyễn Thị Bích T1 là chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận gì với Đại diện viện kiểm sát mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, quan điểm kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác cũng như các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn thực tế khách quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Các quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Thanh T tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chứng cứ, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử

thi và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định:

"1. *Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ.*

……"

Từ việc vi phạm quy định trên về an toàn giao thông đường bộ, bị cáo đã gây thiệt hại tính mạng của anh Dương Văn Ch, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ được bộ luật hình sự bảo vệ. Qua đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để khẳng định bị cáo Nguyễn Thanh T đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".* Cáo trạng số 92/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

1. "*Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01năm đến 05 năm:*

a) Làm chết người …"

Vận dụng điều luật nêu trên, đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt sao cho thoả đáng để đề cao tính nghiêm minh của pháp luật. Qua đó giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét tính chất hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của một người và gây thiệt hại về tài sản là 30.000.000 đ (Ba mươi triệu đồng). Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Trong điều kiện lúc xảy ra tai nạn đường nhựa, ướt, bị cáo đã điều khiển xe xử lý sai quy định pháp luật, gây tai nạn. Bị cáo Nguyễn Thanh T đã điều khiển xe sang phần đường trái theo chiều đi của mình dẫn đến việc gây ra tai nạn. Bị cáo đã có Giấy phép lái xe ô tô theo quy định của Pháp luật, nên nhận thức được việc tham gia giao thông không đảm bảo an toàn là hết sức nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng mức hình phạt sao cho tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi

thường thiệt hại khắc phục hậu quả nên được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thanh T. Nên bị cáo được hưởng thêm hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo Nguyễn Thanh T có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự; có nhân thân tốt; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên Hội đồng xét xử không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương kết hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội nhằm thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của Nhà nước ta.

[5] - Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 và Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận bị cáo Nguyễn Thanh T đã bồi thường cho gia đình anh Dương Văn Ch số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), chị Nguyễn Thị Bích T1 đã hỗ trợ cho gia đình anh Dương Văn Ch 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Đối với phần hư hỏng chiếc xe mô tô biển số 47A-194.65, chị Nguyễn Thị Bích T1 đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị G (là vợ anh Dương Văn Ch) 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

Tại phiên tòa, Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với phần hư hỏng của xe ô tô 47C – 101.16, chị Nguyễn Thị Bích T1 không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại xe ô tô biển kiểm sát 47A-194.65 cho bà Nguyễn Thị G (vợ anh Ch) là chủ sở hữu; trả lại xe ô tô biển kiểm sát 47C – 101.16 cho chị Nguyễn Thị Bích T1 là chủ sở hữu.

Xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đối với bị cáo Nguyễn Thanh T là hoàn toàn đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Mức đề xuất về hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là hoàn toàn có cơ sở. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ ý kiến, quan điểm của Viện kiểm sát.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo

Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện P, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

- Các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 và Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận bị cáo Nguyễn Thanh T đã bồi thường cho gia đình anh Dương Văn Ch số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), chị Nguyễn Thị Bích T1 đã hỗ trợ cho gia đình anh Dương Văn Ch 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng).

Đối với phần hư hỏng chiếc xe mô tô biển số 47A-194.65, chị Nguyễn Thị Bích T1 đã bồi thường cho chị Nguyễn Thị G (là vợ anh Dương Văn Ch) 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại chị Nguyễn Thị G không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với phần hư hỏng của xe ô tô 47C – 101.16, chị Nguyễn Thị Bích T1 không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh T bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả lại xe ô tô biển kiểm sát 47A-194.65 cho bà Nguyễn Thị G (vợ anh Ch) là chủ sở hữu; trả lại xe ô tô biển kiểm sát 47C – 101.16 cho chị Nguyễn Thị Bích T1 là chủ sở hữu.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh ĐắkLắk;*
- *VKSND huyện Krông Pắc;*
- *Sở tư pháp;*
- *Phòng PV27;*
- *Công an huyện Krông Pắc;*
- *THAHS huyện Krông Pắc;*
- *Chi cục THA DS;*
- *Bị cáo, bị hại;*
- *Lưu hồ sơ, lưu VP.*

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lữ Đình Tính